TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 764/2026/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 618/2026/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Hào Thị Kiều O**, sinh ngày 17/3/2007.

Số CCCD: 094307013035 ngày cấp 18/8/2022 tại Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội.

Địa chỉ: xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông **Ngô Hoàng D**, sinh ngày 02/02/2003.

Số CCCD: 096203016294, ngày cấp 18/11/2021 tại Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội.

Địa chỉ: xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Hào Thị Kiều Oanh và ông Ngô Hoàng Dỉnh thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 54/2025, đăng ký ngày 16/6/2025 tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Hào Thị Kiều Oanh và ông Ngô Hoàng Dỉnh không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Hào Thị Kiều O và ông Ngô Hoàng D phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Hào Thị Kiều O và ông Ngô Hoàng D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020714 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hào Thị Kiều O và ông Ngô Hoàng D đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (2).
- VKSND KV10-Tp.HCM(2).
- THADS Tp.HCM(1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan